

Bắc Giang, ngày 12 tháng 5 năm 2021

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 1116 /GPXD

(Sử dụng cấp cho các công trình thuộc dự án)

1. Cấp cho: Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ Thương mại Tuấn Quỳnh.

- Người đại diện: Ông Trần Trọng Tiến Chức vụ: Giám đốc.

- Địa chỉ: Thôn Trung, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, Tp. Hà Nội.

2. Được phép xây dựng các công trình đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án Khu đô thị mới Đông Bắc, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên trên thửa đất Chủ đầu tư đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 24/02/2021 về việc điều chỉnh Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh; chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho Công ty cổ phần Xây dựng và Dịch vụ thương mại Tuấn Quỳnh tại thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên (đợt 2). Tổng diện tích đất là 18.500,7m²;

- Vị trí xây dựng: Tổ dân phố Đông, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên

- Theo thiết kế do Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn Đầu tư Xây dựng Sao Mộc và Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển công nghiệp Hà Nội lập.

- Đơn vị thẩm định: Sở Xây dựng Bắc Giang.

- Gồm các nội dung sau:

2.1. Hạng mục San nền: San nền cho từng ô xây dựng công trình trong phạm vi ranh giới đất được giao (đợt 2), cao độ san nền thấp nhất là +5,25m, cao nhất là +5,95m, độ dốc thoát nước hướng về phía đường giao thông (theo quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được duyệt).

2.2. Hạng mục đường giao thông (gồm lòng đường, vỉa hè, cây xanh, rãnh biên, hệ thống an toàn giao thông): Các tuyến đường được cấp phép trong phạm vi ranh giới đất được giao, cụ thể như sau:

- Tuyến đường có mặt cắt 2-2: Mặt cắt ngang Bn= 15m, mặt đường Bm= 7m, hè đường Bhè = 2 x 4m = 8m; độ dốc ngang mặt đường im= 2,0%, độ dốc ngang hè đường ih= 2,0%, hướng dốc về rãnh biên. Gồm các đoạn tuyến: Tuyến T4: Từ cọc 2A đến cọc 6D; Tuyến T8: Từ nút N22 đến nút N30; Tuyến T9: Từ nút giao N7 đến cọc 6A; Tuyến T10: Từ cọc 4 đến cọc 14; Tuyến T11: Từ cọc 2A đến cọc 4.

- Tuyến đường có mặt cắt 3*-3*: Mặt cắt ngang Bn= 14m, mặt đường Bm= 7m, hè đường Bhè = 3m + 4m = 7m; độ dốc ngang mặt đường im= 2,0%, độ dốc ngang hè đường ih= 2,0%, hướng dốc về rãnh biên. Gồm các đoạn tuyến: Tuyến T7: Từ nút giao N29 đến cọc 3; từ cọc 10 đến cọc 14.

2.3. Hạng mục hệ thống thoát nước mưa trong phạm vi ranh giới đất được giao, gồm các nội dung sau:

Các tuyến công tròn nằm dọc theo các các tuyến đường tại mục 2.2:

+ Tuyến T4, các tuyến thoát nước cấp phép gồm: Tuyến công chính D400: Từ hố ga 4.20 đến hố ga 4.22; Tuyến công chính D600: Từ hố ga 4.22 đến hố ga 4.31; Tuyến công chính D800: Từ hố ga 3.34 đến hố ga 3.36; các tuyến công ngang qua đường đầu nối vào các hố ga trên tuyến công chính nêu trên. Độ dốc thoát nước các tuyến chính $I=0,13\% - 0,25\%$.

+ Tuyến T7, các tuyến thoát nước cấp phép gồm: Tuyến công chính D400: Từ hố ga 1.01 đến hố ga 1.02; Tuyến công chính D600: Từ hố ga 1.10 đến hố ga 1.12; các tuyến công ngang qua đường đầu nối vào các hố ga trên tuyến công chính nêu trên. Độ dốc thoát nước các tuyến chính $I=0,13\% - 0,25\%$.

+ Tuyến T8, các tuyến thoát nước cấp phép gồm: Tuyến công chính D400: Từ hố ga 2.12 đến hố ga 2.13, từ hố ga 4.01 đến hố ga 4.03; các tuyến công ngang qua đường đầu nối vào các hố ga trên tuyến công chính nêu trên. Độ dốc thoát nước các tuyến chính $I= 0,25\%$.

+ Tuyến T9, các tuyến thoát nước cấp phép gồm: Tuyến công chính D400: Từ hố ga 4.22 đến hố ga 4.24; các tuyến công ngang qua đường đầu nối vào các hố ga trên tuyến công chính nêu trên. Độ dốc thoát nước các tuyến chính $I= 0,25\%$.

+ Tuyến T10, các tuyến thoát nước cấp phép gồm: Tuyến công chính D400: Từ hố ga 3.29 đến hố ga 3.30; Tuyến công chính D600: Từ hố ga 3.30 đến hố ga 3.34 các tuyến công ngang qua đường đầu nối vào các hố ga trên tuyến công chính nêu trên. Độ dốc thoát nước các tuyến chính $I=0,17\% - 0,25\%$.

+ Tuyến T11, các tuyến thoát nước cấp phép gồm: Tuyến công chính D400: Từ hố ga 3.39 đến hố ga 3.40; Tuyến công chính D600: Từ hố ga 3.40 đến hố ga 3.42 các tuyến công ngang qua đường đầu nối vào các hố ga trên tuyến công chính nêu trên. Độ dốc thoát nước các tuyến chính $I=0,17\% - 0,25\%$

2.4. Hạng mục Hệ thống thoát nước thải trong phạm vi ranh giới đất được giao, gồm các nội dung :

- Các tuyến công đi ngầm dọc theo các tuyến đường giao thông tại mục 2.2:

+ Tuyến T1, các tuyến thoát nước cấp phép gồm: Tuyến công chính D400: Từ hố ga 1.02 đến hố ga 1.05; Độ dốc thoát nước các tuyến chính $I=0,3\%$.

+ Tuyến T2, các tuyến thoát nước cấp phép gồm: Tuyến công chính D400: Từ hố ga 2.18 đến hố ga 2.20; Độ dốc thoát nước các tuyến chính $I=0,3\%$.

+ Tuyến T4, các tuyến thoát nước cấp phép gồm: Tuyến công chính D400: Từ hố ga 2.16 đến hố ga 2.17; Độ dốc thoát nước các tuyến chính $I=0,3\%$.

+ Tuyến T8, các tuyến thoát nước cấp phép gồm: Tuyến công chính D400: Từ hố ga 8.06 đến hố ga 8.07, từ hố ga 1.04 đến hố ga 8.08; Độ dốc thoát nước các tuyến chính $I= 0,3\%$.

- Các tuyến mương thoát nước thải B400 phía sau các lô đất ở nằm trong phạm vi ranh giới đất được giao, độ dốc dọc tuyến $i=0,3\%$.

2.5. Hạng mục Hệ thống cấp nước trong phạm vi ranh giới đất được giao, gồm các nội dung sau:

- Điểm đầu cấp nước từ đường ống D160 trên đường Hoàng Hoa Thám (DDDT) nằm ở phía Đông của dự án.

- Đường ống phân phối kết hợp với cấp nước chữa cháy dùng ống HDPE D110, độ sâu chôn ống từ $\geq 0,7\text{m}$.

- Đường ống dịch vụ: Sử dụng ống HDPE D50, D63, độ sâu chôn ống $\geq 0,4\text{m}$.

Các tuyến ống cụ thể đi trên vỉa hè dọc theo các tuyến đường giao thông được cấp phép tại mục 2.2.

2.6. Hạng mục Hệ thống cấp điện trong phạm vi ranh giới đất được giao, gồm các nội dung sau:

- Hạ ngầm đường dây 22kV: Sử dụng cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W- (3x95) mm²-24kV.

- Điện hạ thế 0,4kV: Cấp điện từ trạm biến áp về các tủ điện phân phối sử dụng dây cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC - 0,6/1kV tiết diện từ (3x50+1x25) mm² đến (3x185+1x95) mm².

- Điện chiếu sáng: Dẫn điện từ tủ chiếu sáng đến các cột đèn, sử dụng dây cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-0,6/1kV tiết diện (4x6)mm², (4x10)mm², dẫn từ Tủ chiếu sáng đến các cột đèn, cột đèn chiếu sáng trên đường sử dụng cột cần đơn cao $H=9\text{m}$, độ vươn cần 1,5m, khoảng cách 30m/cột; cột đèn chiếu sáng khuôn viên sử dụng cột đèn cao $H=3,9\text{m}$.

Các tuyến đường điện cụ thể đi trên vỉa hè dọc theo các tuyến đường giao thông được cấp phép tại mục 2.2

2.7. Hạng mục Hệ thống thông tin liên lạc trong phạm vi ranh giới đất được giao, gồm:

Hệ thống bể đầu cáp và tuyến ống nhựa uPVC D114, D60 để chờ luôn cáp, chạy dọc trên vỉa hè theo các tuyến đường giao thông của khu dân cư. Độ sâu chôn ống trên vỉa hè tối thiểu 0,5m, qua đường tối thiểu 0,7m. Bố trí các bể cáp với khoảng cách trung bình 40m÷50m/1 bể. Các hố ganivo bố trí với khoảng cách trung bình 7m÷10m/1 hố.

2.8. Các hạng mục khác: Khuôn viên, cây xanh, bãi đỗ xe trong phạm vi ranh giới đất được giao.

(Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng, hướng tuyến, vị trí, cao độ và kích thước cấu tạo chi tiết các công trình theo hồ sơ thiết kế kèm theo bản vẽ xin cấp phép xây dựng).

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 24/02/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh Quyết định số



1071/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh; chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho Công ty cổ phần Xây dựng và Dịch vụ thương mại Tuấn Quỳnh để thực hiện dự án: Khu đô thị mới Đông Bắc, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên (đợt 2).

4. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ Thương mại Tuấn Quỳnh (Chủ đầu tư);
- Đội Q.lý T.tự GTXD&MT huyện Việt Yên (quản lý, theo dõi, giám sát thực hiện);
- Lưu: MC, VP, QLN_{Thọ}, TTr, LĐ Sở.

Bản điện tử:

- UBND huyện Việt Yên;
- UBND thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đào Công Hùng

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng, cơ quan quản lý đất đai, xây dựng tại địa phương đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

.....

.....

Bắc Giang, ngày tháng năm.....

Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng
(Ký tên, đóng dấu)



